

Bản án số: 570/2019/HS-PT
Ngày 26 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI TH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thẩm phán Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Các thẩm phán: Bà Trần Thị Hên Vân

Ông Vũ Ngọc Hnh

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Tr - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Th phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Th phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Th phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/TLPT- HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Sen A Th do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 451/2018/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân Th phố Hồ Chí Minh.

1. Bị cáo kháng cáo:

Sen A Th (tên gọi khác Cò), sinh ngày 07 tháng 9 năm 1999 tại tỉnh Lâm Đồng; Thường trú: khu phố H, thị trấn Đ, Hện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thổ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sen A Ng và bà Phạm Thị V; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam ngày 09/5/2017 (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trịnh Văn M - Luật sư của Văn phòng luật sư Quốc Anh thuộc Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh (Có mặt).

2. Bị hại:

- Phạm Thị Kim Tr, sinh năm 1998 (Vắng mặt)

Thường trú: Tổ 6, ấp An B, xã A, Hện C, Th phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: 1567, tỉnh lộ 15, ấp A, xã A, Hện C, Th phố Hồ Chí Minh.

- Lê Hồng H, sinh ngày 10/3/1999 (chết)

Địa chỉ: 156 ấp A, xã A, Hện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lê Thanh H, sinh năm 1981 (Có mặt).

Cư trú: tổ 32, ấp xóm B, xã Nhuận Đ, Hện C, Th phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Lê Hồng H: Ông Nguyễn Trọng H thuộc Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Sen A Ng, sinh năm 1967 (Vắng mặt)

- Bà Phạm Thị V, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Cùng thường trú: Khu phố H, thị trấn Đ, Hện L, tỉnh Lâm Đồng.

4. Người làm chứng:

- Ông Lê Văn Thanh B, sinh năm 1999 (Có mặt)

Địa chỉ: 125 Phạm Văn C, tổ 32, ấp 5, xã Phạm Văn C, Hện C, Th phố Hồ Chí Minh.

- Ông Lại Đức L, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, Hện L, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông Vũ Khắc Kh, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, Hện L, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông Trần Thanh V, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Thường trú: 218 tổ 5, KP. H, thị trấn Đi, Hện L, tỉnh Lâm Đồng.

Chỗ ở: 48/6C, tổ 32, khu phố 2, phường Tr, Quận 12, Th phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phan Đức H, sinh năm 1996 (Có đơn xin vắng mặt)

Thường trú: 110 Q, phường I, TP. P, tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở: 1050/512 Q, Phường 8, quận G, Th phố Hồ Chí Minh.

- Bà Võ Ph Q, sinh năm 1999 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 9, ấp A, xã A, Hện C, Th phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/5/2017, Sen A Th từ Lâm Đồng đến Th phố Hồ Chí Minh để tìm việc làm. Khi đến quận Tân B, Th phố Hồ Chí Minh, Th mua 01 con dao bấm bằng kim loại màu trắng, dài 19cm, lưỡi dao dài 09cm, mũi nhọn, cất trong người với mục đích để phòng thân.

Khoảng 16 giờ 30 ngày 07/5/2017, Th cùng bạn là Trần Thanh V, Lại Đức L, Vũ Khắc Kh và Phan Đức H từ phòng trọ của V (số 48/6C Tô Ký, kp 2,

phường Trung Mỹ Tây, Quận 12) đến nhà Lê Văn Thanh B, là bạn của Th ở ấp 5, xã Phạm Văn Cội, Hện Củ Chi để uống bia. Trong lúc uống bia, B có điện thoại cho Phạm Thị Kim Tr (là người quen của B) nhờ Tr gọi cho Võ Ph Q (bạn của Tr) đến trước Nghĩa Trang liệt sỹ Hện Củ Chi tại ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, Hện Củ Chi, mục đích để B làm trung gian giảng hoà mâu thuẫn trước đây giữa Q và Trần Thanh Phương (Q và Ph là bạn của B). Sau đó, B vào nhà bếp lấy 01 con dao Thái Lan (dài 22cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 10cm) cắt dấu trong người, mục đích để phòng thân, rồi điều khiển xe gắn máy đến nhà tìm Ph nhưng không gặp nên B quay về lại nhà B. Thấy Sen A Th, B nói “mày đi với tao một chút”. Mặc dù không biết B rủ đi đâu, làm gì nhưng Th cũng đồng ý lên xe để B chở đi. Thấy Th đi với B và do không quen biết gia đình B nên L điều khiển xe gắn máy chở Kh, V chở H cùng điều khiển xe gắn máy chạy theo B. Tuy nhiên, do bị lạc đường nên V và H chạy luôn về nhà trọ ở Quận 12. Cùng thời điểm này Tr gọi Q cùng đi đến nơi hẹn để gặp B, nhưng do Q uống bia say nên không đi, vì thế Lê Hồng H2 (bạn Tr) đi cùng Tr đến Nghĩa trang liệt sỹ Huyện Củ Chi như đã hẹn với B

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, B, Th, L và Kh gặp H2, Tr tại công nghĩa trang. B, Th đứng đối diện, cách Tr, H2 khoảng 01m, L, Kh đứng cách B, Th khoảng 03m. Lúc này, giữa B với Tr và H2 có tranh cãi nhau, B có nói với Tr và H2 “im đi”, sau đó thì B quay sang nói chuyện với Kh. Riêng Th có nói với Tr, H2 “tụi em mới từ Đà Lạt xuống, không biết gì, mấy chị có chuyện từ từ giải quyết”, H2 liền nói “tao đeo quan tâm”. Nghe vậy, Th rút dao bấm mang theo đi đến đâm 01 nhát vào vùng ngực phải của H2, rồi tiếp tục đâm 01 nhát vào vùng bụng của Tr. Sau khi đâm xong, Th bỏ dao vào túi quần rồi kêu B chở về. B chở Th, Kh chở L bằng xe gắn máy bỏ chạy đi, trên đường đi Th nói cho B biết đã dùng dao đâm Tr và H2. Khi đến khu vực đồng trống thuộc ấp Trung Hiệp Th, xã H cả nhóm dừng lại đi vệ sinh, Th lấy con dao đưa ra cho những người còn lại xem và nói “con dao này tao mới đâm 02 đứa con gái kia, không biết tụi nó có sao không”, thì Kh giật lấy con dao vút vào bụi cỏ ven đường, B cũng lấy con dao Thái Lan mang theo ra, thì L giật lấy vút xuống đất. Sau đó, cả nhóm về nhà trọ của V ở Quận 12. Tại đây, Th không đồng ý ở lại vì thế B dùng xe gắn máy chở Th ra Ngã Tư Ga, Quận 12 để Th đón xe về Lâm Đồng ngay trong đêm 07/5/2017. Sau khi bị Th đâm, Tr, H2 được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Củ Chi, đến khoảng 23 giờ ngày 07/5/2017 thì H2 tử vong, Tr bị thương ở bụng. Ngày 09/5/2017, Sen A Th bị bắt tại Lâm Đồng..

Tại Cơ quan điều tra, Th khai nhận toàn bộ hành vi dùng dao bấm đâm khiến H2 tử vong và Tr bị thương. Th và B đã chỉ điểm nơi vứt bỏ dao cho Cơ quan điều tra thu giữ. Ngày 27/7/2018, bị hại Phạm Thị Kim Tr có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Sen A Th.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 470-17/KLGD-PY ngày 29/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định pháp y tử thi Lê Hồng H2 như sau:

“- Vết thương vùng ngực phải ngang liên sườn 2 và cách giữa xương ức 3cm có dạng hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước 2cmx0,7cm làm thủng cơ liên sườn 2 bên phải, xuyên thủng mép trong trên phổi phải dạng hình khe dài 1,5cm, thủng Th trước bên phải dạng hình khe, đứt tĩnh mạch chủ trên dạng hình khe dài 0,9cm, thủng Th sau phải bao màng ngoài tim, thủng động mạch phổi và thủng phế quản ở rốn phổi phải...

- Vết thủng rách da ở liên sườn 5 bên phải trên đường nách có dạng hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước 2,5cmx0,7cm làm thủng cơ liên sườn 5 bên phải trên đường nách trước vào tận khoang ngực phải và không gây tổn thương tạng bên trong...

Kết luận: Nguyên nhân chết: Lê Hồng H2 chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm đứt tĩnh mạch chủ trên và thủng rốn phổi phải. Máu của Lê Hồng H2 thuộc nhóm máu A.”

Tại công văn số 217/CV-PC54-Đ4 ngày 28/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Th phố Hồ Chí Minh giải thích pháp y như sau:

“- Vết thương vùng ngực phải ngang liên sườn 2 và cách giữa xương ức 3cm có dạng hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước 2cmx0,7cm xuyên thủng mép trong thùy trên phổi phải dạng hình khe dài 1,5cm, thủng Th trước bên phải dạng hình khe, đứt tĩnh mạch chủ trên dạng hình khe dài 0,9cm, thủng Th sau phải bao màng ngoài tim, thủng động mạch phổi và thủng phế quản ở rốn phổi phải. Vết thương này do vật sắc nhọn gây ra theo cơ chế đâm.

- Vết thủng rách da ở liên sườn 5 bên phải trên đường nách có dạng hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước 2,5cmx0,7cm là vết mổ thám sát và dẫn lưu màng phổi phải.

- Con dao đã gửi giám định, như đã mô tả tại Kết luận giám định số 131-17/KLGD-SV ngày 14/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Th phố Hồ Chí Minh... có thể gây ra được vết thương vùng ngực phải, kích thước 2cmx0,7cm.”

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 769/TgT.17 ngày 28/9/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Th phố Hồ Chí Minh kết luận giám định pháp y về thương tích của Phạm Thị Kim Tr như sau:

“- Vết thương Th bụng tạo một sẹo kích thước 1x0,2cm tại bụng dưới, ổn định.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%.

- Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng.

- Con dao như quý cơ quan cung cấp gây ra được thương tích này”.

Tại Kết luận giám định số 131-17/KLGD-SV ngày 14/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Th phố Hồ Chí Minh kết luận giám định dấu vết trên các vật chứng như sau:

“- Con dao bấm: Dấu vết rỉ sét màu nâu vàng trên con dao không đủ cơ sở để xác định là máu.

- Con dao Thái Lan: Không dính máu.

- Đôi dép: Không dính máu.

- Dấu vết tại hiện trường màu nâu nhạt dính loang lổ trên mảnh gạch là máu người, thuộc nhóm máu A, cùng nhóm máu với Lê Hồng H2”.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 451/2018/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2018, Tòa án nhân dân Th phố Hồ Chí Minh quyết định:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Sen A Th phạm tội “Giết người” và “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; khoản 1, khoản 5, khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Sen A Th 13 (mười ba) năm tù về tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; khoản 1, khoản 5, khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Sen A Th 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Sen A Th phải chấp hành hình phạt là 13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm người đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Thanh Hiền kháng cáo toàn bộ bản án do có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với Lê Văn Thanh B và đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Sen A Th.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Sen A Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa sơ thẩm đã nhận định và tuyên xử, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng mức án quá nặng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà tòa sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên mức hình phạt mà tòa sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là quá cao. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Thương tích bị cáo gây ra đối với bị hại Tr rất nhỏ chỉ 1%, bị cáo là người dân tộc thiểu số, tuổi đời còn trẻ, mặc dù gia đình bị cáo là hộ nghèo nhưng cũng đã cố gắng bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho

gia đình bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Sen A Th về tội “Giết người” và “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Xét mức hình phạt 13 năm về tội “Giết người” và 06 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” mà Tòa sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là còn nhẹ, chưa tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo. Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không có căn cứ chấp nhận nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tăng mức hình phạt đối với bị cáo lên 14-15 năm tù. Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại đối với việc bỏ lọt tội phạm đối với Lê Văn Thanh B đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm kiến nghị tiếp tục làm rõ đối tượng liên quan đến vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật, chỉ vì nghe theo Lê Văn Thanh B đi đến công nghĩa trang liệt sĩ Huyện Củ Chi gặp Phạm Thị Kim Tr và Lê Hồng H2 để làm trung gian giải quyết mâu thuẫn mà bị cáo đã phát sinh cự cãi với H2 và Tr. Sau đó, bị cáo đã rút con dao bấm bằng kim loại màu trắng, dài 19cm, lưỡi dao dài khoảng 09cm, mũi nhọn từ trong túi quần ra đâm 01 nhát về phía vùng ngực của H2 và đâm 01 nhát vào bụng của Tr. Hậu quả đã làm H2 tử vong do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm đứt tĩnh mạch chủ trên và thủng rốn phổi phải và Tr bị thương tích 01%. Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 và tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) như cấp sơ thẩm truy tố và xét xử là có căn cứ pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại:

Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xét xử bị cáo Sen A Th 13 năm về tội “Giết người” và 06 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” là chưa tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Hậu quả bị cáo gây ra rất nghiêm trọng làm 1 người chết, 1 người bị thương. Vì vậy, nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, và hậu quả bị cáo đã gây ra để đảm bảo tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát, chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại tăng mức hình phạt đối với bị cáo. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ hành vi của đối tượng Lê Văn Thanh B vì chính B là người

hện với các bị hại và chính B là người chở bị cáo đến điểm hện và chở bị cáo đi trốn sau khi gây án.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Sen A Th phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Sen A Th.

- Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại là bà Lê Thanh Hiền.

- Sửa bản án sơ thẩm như sau:

Tuyên bố bị cáo Sen A Th phạm tội “Giết người” và “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; khoản 1, khoản 5, khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Sen A Th 15 (mười lăm) năm tù về tội “Giết người”.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; khoản 1, khoản 5, khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Sen A Th 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Sen A Th phải chấp hành hình phạt là 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2017.

2. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ hành vi của đối tượng Lê Văn Thanh B

4. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Sen A Th phải chịu 200.000 đồng.

5. Các Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 451/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân Th phố Hồ Chí Minh không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh (1);
- TAND Th phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Th phố Hồ Chí Minh (1);
- Công an Th phố Hồ Chí Minh (1);
- Sở tư pháp Th phố Hồ Chí Minh (1);
- Cục THADS Th phố Hồ Chí Minh (1);
- Trại giam Th phố Hồ Chí Minh; bị cáo (2)
- Lưu hồ sơ vụ án (5). 15b (MTTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Duyên